**Thời gian thực hiện: Sáng Thứ Tư ngày 20 tháng 03 năm 2024**

**Môn: Toán – Lớp 1**

**Bài 58: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Thực hiện được cộng, hừ các phép tính dạng 14 + 3 và dạng 17-2.

- Nhận biết bài toán có lời văn gồm các số (điều đã biết) và câu hỏi (điều cần tìm).  Nắm bắt được thông tin toán học hữu ích trong mỗi bài toán và lựa chọn đúng phép tính để giải quyết vấn đề.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học, năng lực vận dụng và giải quyết vấn đề.

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Chuẩn bị một số bài toán gắn với thực tế sử dụng các phép tính cộng, trừ đã học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **1. Hoạt động mở đầu****\* Khởi động**- Hướng dẫn HS chơi trò chơi “Truyền điện”, “Đố bạn” cộng hoặc trừ nhẩm trong phạm vi 10 hoặc dạng 14 + 3, 17 - 2 đã học.- GV nhận xét**2. Hoạt động luyện tập, thực hành****Bài l**- Cá nhân HS làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng hoặc trừ nêu trong bài.- GV nhận xét**Bài 2**- Tranh vẽ gì?- HS đọc bài toán (HS nêu số hoặc đặt thẻ số thích hợp vào ô dấu ?).+ Bài toán cho ta biết điều gì? + Bài toán hỏi gì? + Hãy nói cho bạn nghe suy nghĩ của em.- GV giới thiệu bài toán có lời văn. Bài toán gồm hai phần: phần thông tin cho biết, phần thông tin cần tìm (thường ở dạng câu hỏi bắt đầu từ chữ “Hỏi...”).**Bài 3**- HDHS đọc bài toán, suy nghĩ xem bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì?- HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn để tìm cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra - HS kiểm tra lại các thông tin đã biết, phép tính và câu trả lời chính xác.- GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em.**Bài 4**- Hướng dẫn HS đọc bài toán, suy nghĩ xem bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.- Hướng dẫn HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn để tìm cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra.- GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em.**3. Hoạt động vận dụng**- GV khuyến khích HS liên hệ đặt ra một số bài toán thực tế gắn với trường lớp, gia đình, cộng đồng sử dụng phép cộng hoặc phép trừ đã học.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**- Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Theo em khi giải quyết một bài toán có lời văn cần chú ý điều gì?- Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20 và đặt bài toán cho mỗi tình huống đó để hôm sau chia sẻ với các bạn. | - HS chơi trò chơi “Truyền điện”- HS đổi vở, chấm chéo, đặt câu hỏi và nói cho nhau về kết quả các phép tính tương ứng- HS chỉ vào tranh nói tình huống tranh, mô tả điều gì đã biết, điều gì phải tìm.- HS tự đưa ra một số ví dụ về bài toán có lời văn, chia sẻ trong nhóm và cử đại điện trình bày.- Nghe- HS nêu- HS viết phép tính thích hợp và trả lời:1. Phép tính: 6 + 3 = 9.

Trả lời: Tổ em có tất cả 9 bạn.1. Phép tính: 5-1=4.

Trả lời: Trên sân còn lại 4 bạn.- HS đọc bài- HS viết phép tính thích hợp và trả lời:- Phép tính: 18 - 4 = 14.- Trả lời: Trên xe còn lại 14 người.- HS nêu- HS trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**: Không có điều chỉnh........................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*